

NHỮNG ĐOẠN VĂN MẪU TIẾNG ANH CÓ LỜI DỊCH

The value of libraries

Bài mẫu

A good library is an ocean of information, whose boundaries continue to extend with the endless contribution of the numerous streams of knowledge. Thus, it has a peculiar fascination for scholars, and all those whose thirst for knowledge is insatiable.

The usefulness of libraries in the spread of knowledge has been proved through the years. The field of knowledge is so extensive and life is so brief that even the most avid reader can never expect to absorb it all. Those who have a love for knowledge, therefore, try to master only a small fraction of it. Even this requires reading of hundreds of books, cheap and expensive, new and old. But few people are able to buy all the books on the subject in which they wish to attain proficiency. It is therefore necessary for them to visit a good library, where they can read a great variety of books on the subject they love. Besides, many old and valuable books on certain subjects are found only in a good library. Even the original manuscript of an author, who died several years ago, can be found in it, sometimes.

Today, men everywhere have discovered the benefits of learning. More and more books are being written to extend human knowledge and experience. Governments and individuals throughout the world are, therefore, opening more and more libraries to enable people to read as many books as possible. Libraries have been opened even in the remotest regions of the earth, so that people who are unable to buy books from the towns can still gain access to the various sources of knowledge. Mobile libraries serve the people in various parts of the earth.

The importance of libraries, however, is felt most acutely by students in schools and universities, where most students are engaged in deep studies.

Bài dịch

Một thư viện lớn là một đại dương của thông tin mà ranh giới của nó tiếp tục mở rộng với sự đóng góp vô tận những dòng suối tri thức không bao giờ ngừng lại. Vì vậy nó có sức quyến rũ đặc biệt đối với các học giả và những người khát khao chân trời kiến thức.

Sự hữu dụng của thư viện trong việc truyền bá kiến thức đã được Minh chứng hàng bao năm qua. Cánh đồng của tri thức thì quá rộng và cuộc đời thì quá ngắn cho nên ngay cả những độc giả tham lam nhất cũng đừng bao giờ mong rằng sẽ đọc được tất cả. Vì thế, những người yêu mến tri thức chỉ nắm vững một phần nào đó mà thôi. Mà chỉ thế thôi cũng phải đọc hàng trăm quyển sách, rẻ và đắt, mới và cũ. Nhưng ít ai có thể mua tất cả những quyển sách về chuyên môn mà họ muốn thành thạo. Vì thế họ cần phải đến thư viện nơi họ có thể đọc thật nhiều sách về chủ đề yêu thích. Hơn nữa nhiều quyển sách quý giá chỉ có trong thư viện. Đôi khi cả một bản thảo nguyên gốc của một tác giả qua đời cách đây vài năm cũng có thể tìm thấy trong thư viện.

Ngày nay, con người ở khắp nơi đã phát hiện ra lợi ích của việc học tập. Ngày càng có nhiều cuốn sách được viết để mở rộng kiến thức và kinh nghiệm con người. Vì thế các chính phủ và cá nhân trên thế giới không ngừng mở những thư viện giúp người ta đọc càng nhiều sách càng tốt. Thư viện cũng xuất hiện tại ngay cả ở những vùng xa xôi nhất của trái đất để những ai không thể mua sách từ thành phố vẫn có thể tiếp thu những nguồn kiến thức đa dạng. Những thư viện di động phục vụ người đọc sách ở mọi nơi trên thế giới.

Tuy nhiên tầm quan trọng của thư viện là dễ thấy nhất ở sinh viên, học sinh các trường phổ thông và đại học, nơi mà phần lớn học sinh luôn bận rộn nghiên cứu. Con số những quyển sách mà một sinh viên phải nghiên cứu đặc biệt ở trường đại học là khá lớn đến nỗi gần như không thể mua hết được,

The number of books that a student has to study, especially at a university, is so large that unless he comes from a rich family, he can hardly buy them all. Besides, many of the books may not be available in the book-shops within his reach. It is therefore to his advantage to visit a good library.

Some people even have their own private libraries in which they spend their leisure, reading the books that they have collected over the years and derive great intellectual benefit and pleasure.

In short, libraries have contributed so much to the extension of knowledge that they have become almost indispensable to all literate men.

trừ khi gia cảnh của anh ta hết sức giàu có. Hơn nữa, nhiều quyển sách có thể không có sẵn trong hiệu sách để anh ta mua. Vì vậy đến thư viện rất là tiện lợi.

Một số người có thư viện riêng để khi nhàn rỗi đọc những quyển sách họ đã sưu tập hàng bao năm trời và mang về niềm vui và nguồn tri thức.

Tóm lại, thư viện đã đóng góp rất nhiều trong việc mở mang kiến thức đến nỗi nó trở nên không thể thiếu được đối với tất cả con người.

New words:

1. fascination (n): sự thôi miên; sự mê hoặc, sự quyến rũ
2. instable (adj): không ổn định
3. avid (adj): khao khát, thèm khát, thèm thuồng
4. fraction (n): phần nhỏ, miếng nhỏ
5. to attain proficiency (v): trở nên thành thạo, giỏi giang
6. manuscript (n): bản viết tay
7. acutely (adv): sâu sắc
8. intellectual (adj): (thuộc) trí tuệ
9. to derive great intellectual benefit: theo đuổi lợi ích tri thức lớn
10. indispensable (adj): tuyệt đối cần thiết, không thể thiếu được
11. literate men (n): những người có học

Life in the city

Bài mẫu

Life in the city is full of activity. Early in the morning hundreds of people rush out of their homes in the manner ants do when their nest is broken. Soon the streets are full of traffic. Shops and offices open, students flock to their schools and the day's work begins. The city now throbs with activity, and it is full of noise. Hundreds of sight-seers, tourists and others visit many places of interest in the city while businessmen from various parts of the world arrive to transact business.

Bài dịch

Cuộc sống ở thành thị cuộc sống ở thành thị rất nhộn nhịp. Từ tờ mờ sáng hàng trăm người ứa ra khỏi nhà như đàn kiến vỡ tổ. Chẳng bao lâu sau đường phố đông nghẹt xe cộ. Các cửa hàng và văn phòng mở cửa. Học sinh hối hả cấp sách đến trường và một ngày làm việc bắt đầu. Giờ đây thành phố hoạt động nhộn nhịp và đầy ắp tiếng huyên náo. Hàng trăm người ngoạn cảnh, du khách và nhiều người khác viếng thăm những thắng cảnh của thành phố trong khi các doanh nhân từ nhiều nơi trên thế giới đến trao đổi công việc làm ăn.

Then towards evening, the offices and day schools begin to close. Many of the shops too close. There is now a rush for buses and other means of transport. Everyone seems to be in a hurry to reach home. As a result of this rush, many accidents occur. One who has not been to the city before finds it hard to move about at this time. Soon, however, there is almost no activity in several parts of the city. These parts are usually the business centres.

With the coming of night, another kind of activity begins. The streets are now full of colorful lights. The air is cooler and life becomes more leisurely. People now seek entertainment. Many visit the cinemas, parks and clubs, while others remain indoors to watch television or listen to the radio. Some visit friends and relatives and some spend their time reading books and magazines. Those who are interested in politics discuss the latest political developments. At the same time, hundreds of crimes are committed. Thieves and robbers who wait for the coming of night become active, and misfortune descends upon many. For the greed of a few, many are killed, and some live in constant fear. To bring criminals to justice, the officers of the law are always on the move.

Workers and others who seek advancement in their careers attend educational institutions which are open till late in the night. Hundreds of them sit for various examinations every year. The facilities and opportunities that the people in the city have to further their studies and increase their knowledge of human affairs are indeed many. As a result, the people of the city are usually better informed than those of the village, where even a newspaper is sometimes difficult to get.

The city could, therefore, be described as a place of ceaseless activity. Here, the drama of life is enacted every day.

Trời về chiều, những văn phòng và trường học bắt đầu đóng cửa. Nhiều cửa hàng cũng đóng cửa. Lúc này diễn ra một cuộc đổ xô đón xe buýt và các phương tiện vận chuyên khác. Đường như mọi người đều vội vã về nhà. Kết quả của sự vội vã này là nhiều tai nạn xảy ra. Những ai chưa từng đến thành phố cảm thấy khó mà đi lại vào giờ này. Tuy vậy không bao lâu sau một số khu vực của thành phố như ngừng hoạt động. Những nơi này thường là các trung tâm kinh doanh.

Đêm xuống, một hình thức hoạt động khác lại bắt đầu. Đường phố tràn ngập ánh đèn màu. Bầu không khí dịu xuống và cuộc sống trở nên thư thả hơn. Giờ đây người tìm đến những thú vui giải trí. Nhiều người đến rạp chiếu bóng, công viên và câu lạc bộ, trong khi những người khác ở nhà xem ti vi và nghe đài phát thanh. Có người đi thăm bạn bè và bà con. Có người dành thì giờ đọc sách và tạp chí. Những người quan tâm đến chính trị bàn luận về những sự kiện chính trị nóng hổi. Cũng trong thời gian này, hàng trăm vụ trộm cướp diễn ra. Trộm cướp chờ đêm xuống đề hoạt động, và vận rủi ập xuống nhiều người. Chỉ vì lòng tham của một số ít người mà nhiều người sẽ bị giết, và nhiều người khác phải sống trong cảnh sợ hãi triền miên. Để đưa tội phạm ra trước công lý, các viên chức luật pháp luôn luôn sẵn sàng hành động.

Người lao động và những người muốn tiến triển trên con đường công danh sự nghiệp của mình thì tham gia các lớp học ban đêm. Mỗi năm có hàng trăm người trong số họ tham dự vào nhiều kỳ thi khác nhau. Các phương tiện và cơ hội dành cho người dân thành thị để mở rộng học hỏi và gia tăng kiến thức nhân sinh thực sự rất phong phú. Do đó người dân ở thành phố luôn nắm bắt thông tin nhanh hơn người dân vùng nông thôn, nơi mà có khi ngay đến một tờ báo cũng khó kiếm.

Tóm lại thành thị có thể nói là nơi của những hoạt động không ngừng nghỉ. Chính tại đây vở kịch cuộc đời tái diễn mỗi ngày.

New words:

1. flock (v): lũ lượt kéo đến, tụ tập, quây quanh
2. throb (v): rộn ràng, nói rộn lên, rung động
3. sight-seer (n): người đi tham quan
4. transact (v): thực hiện, tiến hành; giải quyết
5. means of transport: phương tiện vận chuyển
6. commit (v): phạm phải
7. misfortune (n): rủi ro, sự bất hạnh, điều không may
8. descend upon (v): ập xuống bất ngờ, đến bất ngờ
9. greed (n): tính tham lam
10. to bring S.O to justice: đem ai ra tòa, truy tố ai trước tòa
11. on the move: di chuyển
12. facility (n): điều kiện thuận lợi, phương tiện dễ dàng

Living in a multiracial community

Bài mẫu

Living in a community where there are people of various races could be a rewarding and an exciting experience. Such a community is like a small world with many types and races of people in it.

Everyone, young or old, enjoys listening to stories about people in other lands. We read books and newspapers to learn about the habits, customs and beliefs) of people who do not belong to our race, but when we live in a community composed of many races, we have the opportunity to meet and talk with people of various races. We can learn about their customs and beliefs directly from them. In this way, we have a better understanding of their ways of life. For example, in Singapore and Malaysia, which are known as multi-racial countries, Malays, Chinese, Indians and others have lived together for several decades. They have learnt a lot about the cultures of one another, more than what they could have learnt by reading books or newspapers. By living together, they have also absorbed many of the habits of one another to their common benefit.

Further, living in a multi-racial community teaches us how to respect the views and beliefs of people of other races. We learn to be tolerant and to

Bài dịch

Sống trong một cộng đồng đa chủng tộc Sống trong một cộng đồng mà các cư dân thuộc nhiều chủng tộc khác nhau có thể là một trải nghiệm thú vị và bổ ích. Một cộng đồng như thế cũng giống như một thế giới thu nhỏ gồm nhiều sắc tộc và kiểu tính cách.

Tất cả mọi người, dù già hay trẻ, đều thích nghe chuyện kể về những người dân xứ khác. Chúng ta đọc sách, báo để biết về những thói quen phong tục và tín ngưỡng của các dân tộc khác, nhưng khi chúng ta sống trong một cộng đồng đa sắc tộc, chúng ta có cơ hội gặp gỡ và trò chuyện với người dân thuộc nhiều chủng tộc khác nhau. Chúng ta có thể trực tiếp học hỏi về những phong tục và tín ngưỡng của họ. Bằng cách này, chúng ta có thể hiểu nhiều hơn về lối sống của họ. Chẳng hạn như tại Singapore và Malaysia, những nước được xem là đa sắc tộc, người Mã Lai, Trung Quốc, Ấn Độ và các sắc dân khác đã chung sống với nhau qua vài thập kỷ. Họ đã học hỏi rất nhiều về văn hóa của nhau mà việc đọc sách báo không thể sánh bằng. Qua việc chung sống với nhau, họ cũng đã tiếp thu nhiều tập quán của nhau để mang lại lợi ích chung cho cộng đồng.

Thêm vào đó, cuộc sống trong một cộng đồng đa sắc tộc dạy cho ta biết tôn trọng quan điểm và tín ngưỡng của dân tộc khác. Chúng ta biết khoan dung, hiểu biết

understand and appreciate the peculiarities of those who are not of our race. In this way, we learn to live in peace and harmony with foreigners whose ways of life are different from ours in several respects. We become less suspicious of strangers and foreigners.

The relationship that develops among the people from common understanding in a multi-racial community makes life in such a community very exciting. Any celebration of any race becomes a celebration of all the other races. Thus, there is a lot of fun and excitement during every celebration. In this way, better understanding is promoted among the peoples of the world. Through each of the races of the people in a multi-racial community, we come to know about their respective countries. For example, through the Chinese and the Indians in Malaysia or Singapore we have come to know much about China and India. As a result, we have a better understanding of the peoples of China and India as a whole.

It could therefore be said that life in a multi-racial community teaches us many useful lessons in human relations.

và đánh giá cao nét đặc thù của những người không thuộc chủng tộc mình. Bằng cách này, chúng ta học chung sống trong hòa bình và hòa thuận với những người ngoại quốc mà lối sống của họ khác chúng ta trên vài phương diện. Chúng ta trở nên ít nghi ngại những người lạ và người nước ngoài.

Mối quan hệ nảy sinh giữa các dân tộc từ sự hiểu biết chung trong một cộng đồng đa sắc tộc làm cho cuộc sống trong cộng đồng như thế trở nên hết sức thú vị. Bất kỳ lễ kỷ niệm của một dân tộc nào cũng trở thành lễ kỷ niệm của tất cả các dân tộc khác. Nhờ vậy có rất nhiều niềm vui thích và thú vị trong mỗi một dịp lễ hội. Bằng cách này, sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc trên thế giới được đẩy mạnh. Thông qua mỗi một dân tộc trong cộng đồng đa chủng tộc, chúng ta dần dần hiểu biết về quốc gia mà họ là đại diện. Chẳng hạn, thông qua người Trung Quốc và Ấn Độ ở Malaysia hay Singapore, chúng ta biết nhiều về Trung Hoa và Ấn Độ. Vì vậy chúng ta hiểu nhiều hơn về tổng thể dân tộc và đất nước Trung Hoa và Ấn Độ.

Vì thế có thể nói rằng cuộc sống ở một cộng đồng đa chủng tộc dạy cho ta nhiều bài học hữu ích về mối quan hệ của con người.

New words:

1. race (n): chủng tộc, giống người
2. belief (n): tín ngưỡng
3. composed (adj): gồm có, bao gồm
4. multi-racial (adj): đa chủng tộc, nhiều chủng tộc
5. decade (n): thời kỳ mười năm, thập kỷ
6. absorb (v): hấp thu
7. peculiarity (n): tính chất riêng, nét riêng biệt, nét đặc biệt
8. in peace and harmony with: trong hòa bình và hoà thuận
9. promote (v): nâng cao, xúc tiến, đẩy mạnh
10. as a whole: nói chung, toàn bộ

A visit to a famous city

Bài mẫu

A few months ago my father and I visited Singapore, one of the most famous cities in Asia.

Bài dịch

Cách đây vài tháng, bố tôi và tôi đi tham quan Singapore, một trong những thành phố nổi tiếng nhất châu Á.